

CHÍNH TRỊ - LUẬT

ĐẢNG PHÁI CÁNH TỬ Ở PERU

Nguyễn Anh Hùng
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

Lịch sử ra đời, tồn tại và phát triển

Cuối cuộc Chiến tranh Thế giới lần thứ nhất (1914-1918), tình trạng náo động xã hội gia tăng tại Peru được kích thích hơn nữa bởi sự xâm nhập của những hệ tư tưởng mới cấp tiến (vốn xuất phát từ các cuộc cách mạng ở Nga và Mexico). Năm 1918-1919, Chính quyền Tổng thống Pardo phải vất vả đối phó với phong trào bãi công và biểu tình chưa từng thấy của công nhân cùng sinh viên được chỉ đạo bởi Victor Raul Haya de la Torre - một sinh viên trẻ đầy nhiệt huyết của trường Đại học San Marcos, và Jose Carlos Mariategui - một nhà báo tài ba của Lima luôn bảo vệ quyền lợi của giai cấp công nhân mới ở thành thị. Từ giữa những năm 1920, lực lượng cánh tả hình thành và phát triển mạnh. Trước khi qua đời ở tuổi 35 vào năm 1930, Mariategui đã sáng lập ra Đảng Cộng sản Peru (Partido Comunista Peruano - PCP), và mặc dù trung thành với chủ nghĩa Marx, ông cũng sớm nhận ra tiềm năng cách mạng của tầng lớp nông dân bản xứ Peru cùng một số giai cấp lao động khác không phải công nhân. Còn Torre thì trở về Peru sau thời gian dài lưu vong để tổ chức khối Liên minh Cách mạng Nhân dân châu Mỹ (APRA) vốn được ông thành lập năm 1924 ở Mexico. Ông cho rằng giai cấp công nhân phải được liên kết chặt chẽ với những thành phần cấp tiến của các tầng lớp trung lưu mới. Cả hai đảng - PCP theo chủ nghĩa Marx và APRA từ người theo chủ nghĩa dân túy - đều tìm kiếm để tổ chức và lãnh

đạo những giai cấp công nhân và trung lưu mới, mà hiện đã bị chuyển vị và trở thành cấp tiến do tình trạng suy sụp. Bằng tài năng, sức thuyết phục riêng và sự truyền đạt dân túy, Torre đã giành được sự ủng hộ của hàng loạt tầng lớp bình dân và trở thành một nhân vật nổi bật trong nền chính trị Peru, cho tới khi ông qua đời vào năm 1980 ở độ tuổi 86. Nhìn chung, có thể thấy, đảng phái và phong trào cánh tả ở Peru rất rộng rãi, đa dạng, với các tổ chức tiêu biểu sau:

- *Đảng Liên minh Cách mạng Nhân dân châu Mỹ*: Liên minh Cách mạng Nhân dân châu Mỹ (Alianza Popular Revolucionaria Americana - APRA) là đảng được thể chế hoá duy nhất và kỳ cựu nhất của Peru do Torre thành lập tại Mexico tháng 5/1924. Chương trình APRA ủng hộ giải pháp chống đế quốc, theo định hướng của chủ nghĩa Marx nhưng chỉ dựa vào người Mỹ Latinh trong các vấn đề của Peru và châu Mỹ Latinh. APRA từng ảnh hưởng đến những phong trào chính trị khắp châu lục này, gồm cả Phong trào Cách mạng Dân tộc (Movimiento Nacionalista Revolucionario - MNR) của Bolivia và Đảng Giải phóng Dân tộc (Partido Liberacion Nacional - PLN) của Costa Rica. Những năm bị trấn áp và hoạt động lén lút, cũng như vai trò thống trị độc tôn đảng mình của Torre đã dẫn đến các đặc trưng bề phái, phân chia cấp bậc tương tự như một số đảng cộng sản. Ngoài ra, tư tưởng cơ hội chuyển sang cánh hữu của Torre trong những năm 1950, rồi việc tranh cãi để đạt được địa vị pháp lý

cho đảng đã dẫn tới việc một số lãnh tụ trẻ, tài năng nhất của APRA chuyển sang cánh tả Marxist. Những biến đổi trên đã tạo ra sự chia rẽ giữa APRA với phần còn lại của xã hội và là trở ngại lớn cho việc xây dựng sự nhất trí về dân chủ trong suốt thời gian APRA nắm giữ chính quyền (1985-1990). Dù sao, APRA luôn duy trì được phần cốt lõi là những đảng viên trung thành và giàu chí tiến thủ. Họ tạo nên những hoạt động cơ bản của APRA như một phong trào chính trị đa dạng. Niềm tin của họ với đảng không mấy thay đổi bởi các biến động phức tạp và đó là một trong những nguyên nhân cơ bản khiến họ thành công trong việc trở lại nắm giữ chính quyền từ năm 2006.

- *Phái tả cấp tiến*: Chia tách thành các phe phái theo chủ nghĩa Marx, Lenin, Mao, Trotsky và chủ nghĩa xã hội, phái tả cấp tiến ở Peru đã bị phân tán ngay từ gốc gác của nó. Nó có kinh nghiệm đầu tiên khi được thừa nhận là lực lượng bầu cử hợp pháp trong Hội đồng Lập hiến những năm 1978-1980 (với phái tả cấp tiến chiếm 1/3 số đại biểu). Mặc dù có đủ số người cần thiết ở cấp cơ sở, nhưng phái tả cấp tiến không thể thống nhất đảng sau một mặt trận chính trị trong các cuộc bầu cử năm 1980, họ tranh cử như 9 phe nhóm chính trị riêng biệt. Điều này hạn chế tiềm lực của họ và có lợi cho Belaunde (ứng viên nặng ký thuộc Đảng Hành động của nhân dân - AP): toàn bộ phái tả cấp tiến chỉ đạt tổng số 16,7% phiếu bầu, trong khi APRA - dù bị chia nhỏ và thiếu lãnh tụ sau cái chết của Torre - vẫn đạt 27,4%, còn Belaunde giành được tới 45,4%.

Không lâu sau các cuộc bầu cử năm 1981, đa số các phe nhóm theo xã hội chủ nghĩa, chủ nghĩa Marx và chủ nghĩa Mao (trừ Sendero Luminoso - SL đã đi vào hoạt động bí mật từ đầu thập niên 1970) đã thành lập Liên minh Phái tả thống nhất (Izquierde Unida - IU). Vào năm 1986, dưới sự lãnh đạo của Alfonso Barrantes

Lingan, IU đã đủ mạnh để giành Chính quyền của thủ đô Lima và trở thành lực lượng đối lập, cạnh tranh với chính phủ do APRA kiểm soát (Barrantes từng chạy đua trong cuộc bầu cử Tổng thống năm 1985 và giành được tới 22,2% phiếu bầu).

Tuy nhiên, có những bất đồng ngay từ ban đầu giữa phe Barrantes luôn cam kết thực hiện dân chủ, hữu nghị và các phe quá khích hơn ưa "đấu tranh vũ trang". Sự rạn nứt này lên đến tột đỉnh năm 1989 khi Barrantes (chính khách ưu thế nhất trong phái tả cấp tiến) và phần lớn những người ôn hòa (bao gồm Đảng Mariateguista thống nhất - PUM và Đảng Cộng sản Peru - PCP) vẫn còn lại trong IU. Một phái tả bất đồng với nhiều khác biệt về tư tưởng khó có thể coi là giải pháp cho hoàn cảnh rối ren của Peru năm 1990 và trong các cuộc bầu cử năm đó, phái tả cấp tiến thu được số phiếu ít nhất (chưa tới 12%). Tình trạng này đã ngui dãn trong những năm cuối thế kỷ XX và đầu thế kỷ XXI.

- *Liên đoàn lao động*: Phong trào lao động tại Peru cũng có từ rất sớm nhưng ngày càng suy yếu và cho tới năm 1968 thì nó đã phải liên kết chặt chẽ với APRA. Bị ảnh hưởng rất nhiều bởi các doanh nghiệp chống hợp nhất, bởi kiến thức xã hội và nông thôn của nhiều thành viên của nó, nên lao động không thể hợp nhất một bộ phận gắn liền với các lợi ích giai cấp. APRA đã thống trị Liên minh Công nhân Peru (Confederacion de Trabajadores del Peru - CTP), Liên minh này được thành lập năm 1944 và được chính thức công nhận năm 1964. Cuộc tranh giành lao động chính thức giữa CTP và APRA đã xảy ra và có một mối tương quan trực tiếp giữa hoạt động liên minh với quan hệ pháp lý của APRA mà đã bị cấm bởi chính phủ quân sự. APRA quan tâm tới việc sử dụng phong trào lao động cho mục đích riêng của mình hơn là đề cao các mục tiêu về lao động có tổ chức (ví dụ,

APRA đã cắt bớt hoạt động bãi công trong suốt những năm hợp tác với Chính phủ Tổng thống Prado năm 1939-1945, năm 1956-1962).

Hoạt động liên minh này đã tăng nhanh trong thời kỳ chính phủ quân sự với việc đưa ra một bộ luật lao động mới và Luật Cải cách Công nghiệp, và những cuộc bãi công dẫn đầu bởi liên minh đã lên đến cực điểm vào các năm 1977-1978. Tuy nhiên, Luật Lao động và Công nghiệp - đã tạo thêm khó khăn trong việc giải tán công nhân ở Peru hơn là ở bất cứ quốc gia có nền công nghiệp hoá nào - đã có tác dụng làm nản chí đối với khu vực làm công. Điều này kết hợp cùng tình trạng suy thoái kinh tế những năm 1980 đã dẫn tới việc giảm đáng kể về năng lực của các liên đoàn lao động vào những năm 1990.

Sau năm 1968, phong trào lao động của những người cộng sản - Liên minh Những người lao động Peru (Cofederacion General de Trabajadores del Peru - CGTP) - đã được công nhận và bắt đầu xoá dần sự thao túng của APRA. Trung tâm Những người lao động của cách mạng Peru (Central de Trabajadores de la Revolucion Peruana - CTRP) cũng được thành lập bởi quân đội, coi như là một cố gắng để điều khiển phong trào của những người lao động. Từ năm 1980, việc mở rộng các ngành công nghiệp của Nhà nước khiến mỗi ngành có liên minh riêng đã làm tăng đáng kể các nhóm công nhân có tổ chức, nổi bật nhất là Công đoàn của Những người công nhân được đào tạo (SUTEP) và Hiệp hội quốc gia Những công nhân Luyện kim và Khai thác mỏ Peru (FNTMMSP). Ngay cả tổ chức du kích SL cũng có liên minh riêng là Phong trào của Giai cấp Công nhân và Nhân dân lao động (Movimiento de Obreros y Trabajadores Clasistas - MOTC). Dù sao, từ những năm 1990, CTP vẫn giữ vị trí quan trọng hàng đầu trong những liên đoàn lao động ở Peru.

- *Tầng lớp sinh viên:* Sinh viên tham gia mạnh mẽ vào tổ chức chính trị ở Peru (chẳng hạn, APRA được khởi xướng bởi sinh viên và lập ra như một hiệp hội của sinh viên với công nhân). Từ những năm 1960, số trường đại học tăng mạnh đã làm tăng số người là sinh viên trong nhiều tổ chức chính trị, xã hội. Với những nhà lãnh đạo là sinh viên, cả APRA và phái tả cấp tiến cùng đóng vai trò quan trọng trong việc chống lại quân đội vào cuối những năm 1970. Phù hợp cùng sự phát triển trong mối quan hệ sức mạnh của những người theo chủ nghĩa Marx về lĩnh vực chính trị là sự có mặt của sinh viên gia tăng. Từ những năm 1990, luôn có một đội ngũ người đứng đầu tổ chức sinh viên tại các trường đại học, liên kết với nhiều nhóm xã hội và đảng phái chính trị. Sở dĩ phong trào sinh viên rất sôi nổi là do số lượng của họ ngày càng nhiều, năng lực hoạt động của họ rất cao, khả năng có việc làm phù hợp sau khi tốt nghiệp đại học ngày càng ít và khó khăn hơn. Nhiều người không xin được việc đã lao vào hoạt động chính trị tự do, thậm chí đầu quân cho phong trào du kích.

Tổ chức sinh viên gây tai tiếng nhất là phong trào cực tả "Con đường sáng" (Sendero Luminoso - SL). Nó ra đời và phát triển nhanh trong trường Đại học Huamanga ở Ayacucho từ những năm 1970. Ông Abimael Guzman Reynoso - Giáo sư đại học và sau này là Hiệu trưởng - đã sáng lập và lãnh đạo SL. SL đã kiểm soát tinh thần phong trào sinh viên của các trường đại học Peru trong nhiều năm với triết lý của nó, tựa như một thuyết cấp tiến. Nó kích động sinh viên đấu tranh vũ trang, hình thành một tổ chức du kích luôn chống phá chính quyền. Thuyết cấp tiến là sự kêu gọi, lôi cuốn, nhưng thực tế tình trạng bạo lực cao trong đó tự nó đã biểu thị và rất khó thay thế. Chính phủ và quân đội Peru phải vất vả đối phó mới dần

làm tan rã được phong trào SL vào cuối những năm 1990.

II. Cơ cấu tổ chức, hoạt động, đặc điểm và vị thế

1. Cơ cấu tổ chức và hoạt động

So với ở nhiều nước khác, trở thành đảng viên một đảng phái chính trị tại Peru dễ hơn. Phần lớn các đảng cánh tả Peru không có yêu cầu cao về tiêu chuẩn đảng viên. Họ chỉ cần kết nạp những người có đủ tư cách công dân, có mong muốn vào đảng và sẽ bỏ phiếu ủng hộ những ứng viên của đảng trong các cuộc bầu cử. Một số đảng cánh tả khắt khe hơn - chẳng hạn, APRA - thì yêu cầu phải thêm có sự am hiểu về đảng mình, có lòng trung thành cao và thậm chí phải qua ít nhiều kiểm tra, thử thách.

Người có mong muốn vào đảng sẽ làm đơn xin kết nạp. Tùy từng đảng phái cánh tả, đơn này có thể theo mẫu hoặc không, nhưng thường phải kèm ảnh. Trong đơn phải ghi rõ những thông số cá nhân (tên tuổi, nơi cư trú, nghề nghiệp, sở thích, thành tích...), nguyện vọng vào đảng và sự cam kết bỏ phiếu cho đảng mình trong các cuộc bầu cử chính quyền. Sau đó, đơn sẽ được người này gửi tới trụ sở văn phòng của đảng tại địa phương. Văn phòng này sẽ xem xét đơn, thăm tra một số yếu tố cần thiết và nếu thấy có thể kết nạp được thì sẽ gửi lên ban chấp hành đảng bộ tỉnh hoặc khu vực để phê chuẩn (lãnh thổ Peru chia thành 11 - 12 khu vực, trong mỗi khu vực có một vài tỉnh).

Đứng đầu mỗi đảng cánh tả là chủ tịch đảng, thủ lĩnh hay tổng bí thư, tổng thư ký. Vì tính tập quyền ở mỗi đảng cánh tả tại Peru khá cao, nên quyền lực và vai trò cá nhân của người đứng đầu rất lớn. Lãnh đạo chung của mỗi đảng gọi là "ban chấp hành trung ương", bộ phận thường trực gọi là "ban thường vụ trung ương" thường gồm 5 - 20 người. Chủ tịch đảng đứng đầu và điều hành các

ban này. Ở các cấp khu vực, tỉnh và địa phương có những ban chấp hành tương ứng. Để vào được những ban trên, thường phải là những đảng viên xuất sắc, có thâm niên cao, có thành tích lớn đối với đảng và phải qua một cuộc bầu chọn của những đảng viên.

Hoạt động quan trọng nhất của mỗi đảng phái cánh tả Peru là đại hội đảng toàn quốc. Đại hội như vậy thường tổ chức mỗi năm một lần, các hoạt động trong Đại hội là: (1) Tổng kết hoạt động của đảng trong năm vừa qua; (2) Sửa đổi, bổ sung điều lệ và cương lĩnh đảng; (3) Đề ra và bỏ phiếu phê chuẩn những kế hoạch, mục tiêu thực tế của đảng trong năm tới; (4) Bầu thay đổi hoàn toàn hoặc một phần ban lãnh đạo trung ương đảng, xét kỷ luật những đảng viên vi phạm nghiêm trọng; (5) Xem xét và quyết định đảng có tham gia liên minh tranh cử trong các cuộc bầu cử cấp quốc gia, khu vực, tỉnh với những đảng khác trong năm tới hay không; (6) Bầu chọn các ứng cử viên của đảng ra tranh cử chức Tổng thống và nghị sĩ Quốc hội. Những đại biểu đi dự đại hội đảng được lấy lên từ mỗi tỉnh tương ứng với số lượng nghị sĩ Quốc hội mà tỉnh đó có hoặc tỷ lệ thuận với số lượng đảng viên tỉnh đó. Các đại biểu mỗi tỉnh sẽ do toàn thể đảng viên tỉnh đó bầu chọn ra.

Một hoạt động chính trị quan trọng không kém nữa của đảng phái cánh tả Peru là sự liên minh. Hầu hết các đảng cánh tả đều liên minh với nhau, với các đảng trung dung hoặc thậm chí với các đảng cánh hữu khác ngay trước và trong các cuộc bầu cử. Mục tiêu của sự liên minh này là giành được chức vụ cao trong chính quyền và nếu giành được các đảng trong liên minh sẽ được chia sẻ quyền lợi tương ứng với lực lượng và công sức đóng góp. Sau khi bầu cử, sự liên minh này thường tan rã và giải tán.

Đảng viên cánh tả, tùy từng đảng phái, có thể bị kỷ luật dưới nhiều hình thức: nhắc nhở, kiểm điểm, khiển

trách riêng, cảnh cáo trước toàn thể, bãi bỏ chức vụ trong đảng, bắt bồi thường lợi ích, đình chỉ hoạt động đảng và bị khai trừ khỏi đảng. Đặc biệt, tổ chức đảng cực tả "Con đường sáng" (SL) còn có hình thức kỷ luật cao nhất là sát hại: bất kỳ đảng viên nào phản bội hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho đảng này thì đều có thể phải đền mạng. Nhìn chung, hình thức tập quyền, liên minh và kỷ luật là các phương thức tiêu biểu để duy trì, củng cố, tăng cường quyền lực của đảng phái cánh tả Peru.

2. Đặc điểm và vị thế

Thực trạng đảng phái cánh tả ở Peru có những nét đặc trưng nổi bật sau:

- Hệ thống đảng phái cánh tả rất đa dạng, phong phú với đủ loại quy mô lớn nhỏ khác nhau và mọi mức độ, tính chất (từ ôn hoà đến cực tả).

- Việc thành lập đảng phái cánh tả hoặc trở thành đảng viên cánh tả đều khá dễ dàng.

- Thường luôn tồn tại hai phe phái cánh tả cơ bản: cấp tiến và dân túy. Tuy nhiên, phái tả dân túy tập trung hơn và có ưu thế quyền lực hơn, ngược lại phái tả cấp tiến khá manh mún, phân tán.

- Pháp luật tạo điều kiện thuận lợi cho việc thành lập, tổ chức, hoạt động và phát triển đảng phái nhưng không có những quy định cụ thể và không có ưu tiên bất cứ đảng phái nào (đảng phái cánh tả nói riêng).

- Sự liên minh ứng cử và tranh cử trong những cuộc bầu cử vào cơ quan công quyền là hoạt động rất phổ biến của đảng phái cánh tả Peru. Tuy nhiên, sự liên minh rộng rãi này khá lỏng lẻo và không lâu bền.

- Trong hệ thống đảng phái cánh tả luôn tồn tại quan hệ phức tạp chứa đựng cả sự hợp tác và mâu thuẫn. Các đảng cánh tả có thể gắn bó, sáp nhập, liên minh với nhau, cũng có thể mâu thuẫn, đấu tranh và trở thành phe đối lập của nhau, nhất là trong các cuộc đua vào cương vị cao cấp trong chính quyền.

Nhìn chung, kể từ khi hình thành, đảng phái cánh tả ở Peru luôn có vị thế quan trọng trong hệ thống chính trị nước này. Với nền tảng rộng rãi và hoạt động mạnh mẽ, thiết thực, lực lượng cánh tả đã thu tóm được quyền lực cơ sở (địa phương, tỉnh, khu vực). Ở cấp trung ương, cánh tả cũng nhiều lần chiếm đa số trong Quốc hội, tuy nhiên chưa giành được chức vụ Tổng thống trong suốt những năm đầu và giữa thế kỷ XX. Phải đến năm 1985, khi ứng viên Alan Garcia của APRA đắc cử Tổng thống, cánh tả mới lần đầu tiên trở thành đảng phái cầm quyền.

Đảng Liên minh Cách mạng Nhân dân châu Mỹ (APRA) là bộ phận nổi bật và có ưu thế nhất của lực lượng cánh tả Peru. Quyền lực và danh tiếng APRA ảnh hưởng suốt từ trung ương tới địa phương, đồng thời còn tác động đến hệ thống cánh tả châu Mỹ Latinh. Không ít lần, đảng này giành được đa số ghế và thao túng Quốc hội Peru. Năm 1962, Lãnh tụ Torre của APRA đã chiến thắng ứng viên Belaunde trong cuộc bầu cử tổng thống với tỷ lệ sát sao (chỉ hơn 1%), nhưng quân đội đã can thiệp, đưa Tướng Ricardo Peres lên cầm quyền trong thời gian ngắn rồi tổ chức bầu cử lại, khiến Torre thất bại. Đến năm 1985, sau suốt 60 năm (1924-1984) kiên trì chạy đua tới chức Tổng thống, APRA mới giành được thắng lợi, mở ra tương lai quyền lực mới cho mình và lực lượng cánh tả.

Đương kim Tổng thống Alan Garcia sinh năm 1949 tại Thủ đô Lima, xuất thân từ gia đình trung lưu có quan hệ mật thiết với APRA. Cha của ông là Carlos Garcia Ronceros, từng là thành viên Ban Thư ký của APRA hoạt động bí mật dưới thời Chính quyền Tổng thống Manuel A. Odria (1948-1956), Ronceros sau đó bị chính quyền thời ấy bắt giữ và bỏ tù mãi tới khi Alan Garcia lên 5 tuổi. Alan Garcia lấy bằng cử nhân luật tại Đại học Quốc gia San Marcos năm 1971 và tiếp theo lấy bằng tiến sĩ khoa học

chính trị tại Đại học Complutense ở Thủ đô Madrid (Tây Ban Nha). Năm 1973, ông tới Đại học Paris và học thêm bằng cử nhân xã hội học. Sau những năm sống ở Paris (Pháp), ông được người anh là Torre - lãnh tụ APRA - thúc giục tham gia chính trường Peru trong bối cảnh chính quyền dân sự của Tổng thống Puerto Bermudez cho phép hợp thức hoá các đảng chính trị. Năm 1985, ông giành được 45% số phiếu ủng hộ trong cuộc bầu cử tổng thống vòng một. Đối thủ của Garcia tại vòng hai sau đó rút lui và vì vậy ông chính thức đắc cử, nhậm chức Tổng thống Peru ngày 28/7/1985 khi mới 36 tuổi, trẻ nhất trong số những nguyên thủ châu Mỹ thời bấy giờ. Tuy nhiên, sức trẻ không giúp ông chèo lái được con thuyền kinh tế Peru vượt qua sóng to gió lớn khi đó. Trong nhiệm kỳ tổng thống 5 năm (1985-1990) của mình, Garcia đã để lại nạn lạm phát phi mã trung bình tới 7500% mỗi năm, thu nhập bình quân đầu người hàng năm của dân Peru giảm xuống mức của năm 1960 (720 USD), tổng sản phẩm quốc nội (GDP) giảm 20%, dự trữ quốc gia âm 900 triệu USD, tỷ lệ người nghèo tăng từ 41,6% lên 55%, tình trạng thiếu thốn nhu yếu phẩm diễn ra hàng ngày. Dân chúng Peru khi ấy tố cáo Tổng thống Garcia để xảy ra tình trạng tham nhũng lan tràn trong bối cảnh cuộc nội chiến lúc đó vốn đã kéo dài 20 năm làm gần 70.000 người thương vong bước vào giai đoạn khốc liệt... Tổng thống Fujimori (1990-2000) ngay sau khi lên nắm quyền ở Peru đã cho mở cuộc điều tra cáo buộc Garcia nhận hối lộ hàng triệu USD và buộc ông năm 1992 phải lần lượt sang Colombia rồi Pháp tỵ nạn. Sau hơn 8 năm lưu vong, nhờ Tòa án Tối cao năm 2001 tuyên bố không truy cứu trách nhiệm hình sự nên ông Garcia quyết định trở về nước để tranh cử tổng thống một lần nữa. Trong cuộc bầu cử tổng thống diễn ra 90 ngày sau đó, Garcia giành được tới 48% số

phiếu ủng hộ nhưng cuối cùng phải thất bại trước ứng viên nặng ký hơn là Toledo thuộc Đảng "Có thể". Garcia không nản, tiếp tục lãnh đạo APRA trong Quốc hội Peru và chuẩn bị cho cuộc tranh cử năm 2006. Trong cuộc bầu cử tổng thống ngày 9/4/2006, mặc dù chỉ về nhì ở vòng một với 24,32% số phiếu ủng hộ và trong khi đối thủ là ứng viên Ollanta Humala (của phái tả cấp tiến, thuộc Đảng Đoàn kết vì Peru - UPP) đạt được 30,62% phiếu bầu, nhưng cuối cùng Garcia lại giành chiến thắng trong cuộc bầu cử vòng hai ngày 4/6/2006 với 55% số phiếu ủng hộ, tái đắc cử nhiệm kỳ 2006-2011. Theo giới phân tích, ông Garcia vẫn chiếm được cảm tình của cử tri Peru nhờ tài hùng biện của một luật sư - trong đó có tài biện minh cho những thất bại đau đớn của ông trong nhiệm kỳ tổng thống đầu tiên - cũng như cam kết bảo đảm quyền lợi của người nghèo nhưng không làm mất lòng giới thượng lưu.

Như vậy, với đương kim Tổng thống là người của APRA và đa số nghị sĩ trong Quốc hội là đảng viên cánh tả, lực lượng cánh tả đang là bộ phận quan trọng và hùng mạnh nhất trong hệ thống chính trị Peru hiện nay ■

Tài liệu tham khảo:

1. Henry F. Dobyns & Paul L. Doughty, *Peru: A Cultural History*, Oxford University Press, New York, 1996.
2. Paul Gootenberg, *Between Silver and Guano: Commercial Policy and the State in Postindependence Peru*, Princeton University Press, Princeton, 1998.
3. Jeffrey Frieden, Manuel Pastor Jr. & Michael Tomz, *Modern Political Economy and Latin America*, Westview Press, Boulder, 2000.
4. Harvey F. Kline & Howard J. Wiarda, *Latin American Politics and Development*, Westview Press, Boulder, 2000.
5. Benjamin Keen, *Latin American Civilization*, Westview Press, Boulder, 2000.
6. Orin Stern & Robin Kirk, *The Peru Reader: History, Culture, Politics*, Duke University Press, Durham, 2002.
7. Các website: www.perupost.com/...;
www.politicalresources.net/peru...;
www.perulink.com/pages/english/Government_and_Politics/...;
www.latinamericanperspectives.com...